

Số: 19/BC - UBND

Bắc Sơn, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015
(sửa đổi, bổ sung năm 2019)

Kính gửi:

- UBND huyện Ân Thi;
- Phòng Nội vụ huyện Ân Thi.

Thực hiện Công văn số 10/NV ngày 18/3/2024 của Phòng Nội vụ huyện Ân Thi về việc rà soát Luật và tổng kết thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương, UBND xã Bắc Sơn báo cáo công tác triển khai thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) trên địa bàn xã như sau:

Phần I
KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bắc Sơn là một xã nằm ở phía Bắc của huyện Ân Thi, cách trung tâm huyện Ân Thi khoảng 8 km, Có diện tích 767 km², giáp xã Đào Dương, Bãi Sậy, huyện Ân Thi, xã Tân Việt, Yên Mỹ và xã Hưng Long, Mỹ Hào. Xã có hệ thống giao thông đường bộ thuận lợi cho việc đi lại, giao thương, có ĐT387, 382 chạy qua. Hiện xã có 06 thôn, có 2697 hộ; 8692 nhân khẩu; có 07 chùa, 06 đình. Bắc Sơn là một xã thuần nông, kinh tế chủ yếu theo hướng sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

Nhìn chung dân số của xã phát triển ổn định, có nguồn lao động dồi dào, nhân dân cần cù lao động, tích cực tham gia công cuộc trong xây dựng nông thôn. Từ một xã thuần nông, đến nay Bắc Sơn đã thực sự chuyển mình vươn lên, đời sống nhân dân trong xã từng bước được cải thiện, số hộ nghèo giảm, các thôn đều có nhà văn hóa xây dựng khang trang, sạch đẹp tạo điều kiện thuận lợi

cho các hoạt động văn hóa, thể thao, chất lượng làng văn hóa, gia đình văn hóa được nâng cao. An ninh, trật tự cơ bản được giữ vững.

Tuy nhiên trình độ văn hóa của người dân nhìn chung còn thấp, khả năng ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, chưa có làng nghề, số lao động đi làm ăn xa còn nhiều, tỷ lệ mất cân bằng giới tính còn cao.

* Những thuận lợi, khó khăn của địa phương:

- Thuận lợi:

+ Nhân dân trong xã có truyền thống yêu nước nồng nàn, cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, hiếu học. Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các quy chế của địa phương, tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp công, góp của chỉnh trang nhà cửa, xây dựng các công trình phúc lợi để hưởng ứng công cuộc xây dựng nông thôn mới.

+ Trong những năm qua cán bộ và nhân dân xã Bắc Sơn đã tận dụng, phát huy mọi nguồn lực và đạt được nhiều thành tựu to lớn và quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao hộ khá giàu ngày một tăng, hộ nghèo giảm, thu nhập bình quân đầu người năm sau cao hơn năm trước. Diện mạo nông thôn có sự thay đổi rõ nét về cơ sở hạ tầng, hệ thống điện, đường, trường, trạm được hoàn thiện.

+ Bắc Sơn là xã có bề dày lịch sử về truyền thống đấu tranh cách mạng trong các thời kỳ. Trong thời kỳ đổi mới Đảng bộ, chính quyền xã Bắc Sơn luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao; Đảng, chính quyền nhiều năm đạt danh hiệu "*Trong sạch vững mạnh*", các đoàn thể nhân dân hoạt động rất tích cực, nổi trội, nhiều năm liên đều được cấp trên khen thưởng.

+ Kế thừa và phát huy truyền thống cha ông để lại, Đảng bộ và nhân dân xã Bắc Sơn đang ra sức phấn đấu vươn lên tầm cao mới, khai thác hết tiềm năng và thế mạnh của xã thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh.

- Khó khăn:

+ Việc huy động nguồn lực trên địa bàn để xây dựng các công trình công cộng, các công trình xã hội gặp nhiều khó khăn, việc xử lý đất dôi dư, đất xen kẹt vẫn chưa thực hiện được nhiều. Đến nay xã vẫn chưa tổ chức được việc đấu giá khu đất giãn dân cư khu vực Đặng Đình. Việc quản lý đất đai, xử lý lấn

chiếm ở một số thôn chưa kiên quyết, còn để một số hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi đất nông nghiệp không đúng mục đích.

+ Trên địa bàn xã không có các doanh nghiệp đóng trên địa bàn nên việc huy động vốn, nguồn lực từ đối tượng này là không có. Mặt khác nhân dân trong xã chủ yếu sản xuất nông nghiệp nên việc huy động vốn từ nhân dân còn thấp. Việc xây dựng đình, chùa các thôn chủ yếu nhờ vào đóng góp của con em xa quê, các nhà hảo tâm.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác phổ biến, triển khai thi hành Luật

Ngay sau khi Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực, Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các thôn, tổ, đơn vị, trường học, cán bộ, công chức xã; chỉ đạo ban Văn hóa thông tin, đài truyền thanh, ban tuyên giáo đảng ủy tuyên truyền, tăng cường phổ biến nội dung Luật Tổ chức chính quyền địa phương, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về nội dung, mục đích, ý nghĩa tầm quan trọng của Luật Tổ chức chính quyền địa phương làm cơ sở nâng cao nhận thức, ý thức pháp luật trong thực thi nhiệm vụ, Đài truyền thanh xã dành thời lượng phù hợp để đăng tải các tin, bài tuyên truyền trên về các nội dung cơ bản của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn các nội dung cơ bản của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương (thông qua lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).

2. Công tác ban hành các văn bản pháp luật thi hành Luật

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ các văn bản không còn phù hợp nhằm bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt (nếu có).

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026 và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên một cách nghiêm túc, có hiệu quả.

Phần II

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT
(Phần này đề nghị đánh giá rõ kết quả thực hiện; các hạn chế, vướng mắc, bất cập từ các quy định của Luật và quá trình tổ chức thực hiện)

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức đơn vị hành chính (ĐVHC) và phân loại ĐVHC

Xã Bắc Sơn có dân số: 7.189 người, 2315 hộ, có 6 thôn, diện tích tự nhiên của xã: 767 km², theo quy định xã Bắc Sơn thuộc xã loại 2.

2. Tổ chức chính quyền địa phương ở các ĐVHC; các quy định chung về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; về Hội đồng nhân dân (HĐND) và tiêu chuẩn của đại biểu HĐND; về Ủy ban nhân dân (UBND) và cơ quan chuyên môn thuộc UBND.

Xã Bắc Sơn có dân số: 8692 người, 2697 hộ, có 6 thôn. Trong nhiệm kỳ 2021-2026, xã Bắc Sơn được phân bổ 26 đại biểu HĐND, tuy nhiên trong nhiệm kỳ có 01 đại biểu đã từ trần, hiện tại xã còn 25 đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND xã được bầu đảm bảo về tiêu chuẩn theo quy định của luật.

Về mặt chính quyền: UBND xã được giao 20 biên chế, hiện tại UBND xã có 18 cán bộ, công chức: thiếu 02 công chức chuyên môn: 01 công chức Đại chính và 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch.

3. Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương và ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Việc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương phải được thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật; bảo đảm nguyên tắc quản lý nhà nước thống nhất, thông suốt, hiệu quả; tạo điều kiện để chính quyền các địa phương phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; kết hợp nguyên tắc quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ; phân định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của bộ, ngành ở Trung ương và địa phương.

Trong việc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương có những nội dung là chuyển giao thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước ở Trung ương cho các cơ quan trong chính quyền địa phương; hoặc của các cơ quan nhà nước cấp trên cho các cơ quan nhà nước cấp dưới. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, căn cứ vào tình hình cụ thể ở địa

phương, cơ quan nhà nước ở địa phương được phân cấp tiếp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp. Tuy nhiên, việc phân cấp tiếp này phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan nhà nước đã phân cấp.

Do đó, việc phân định thẩm quyền quản lý nhà nước của chính quyền địa phương được thực hiện thông qua hoạt động phân quyền, phân cấp. Việc phân quyền, phân cấp này được xác định là hợp pháp khi được thực hiện theo một cơ chế, một trật tự nhất định mà các văn bản pháp luật đã xác lập.

4. Mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

Từ đầu nhiệm kỳ, UBND xã đã ban hành Quy chế hoạt động của UBND xã nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó có phần quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND - UBND xã với UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã. Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBND xã, Thường trực UBMTTQVN xã bám sát Quy chế phối hợp, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thể hiện trách nhiệm của mỗi cơ quan từ việc đề xuất nội dung kỳ họp, phối hợp tổ chức hội nghị liên tịch thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, việc chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ cho kỳ họp, tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, cung cấp, trao đổi thông tin, đánh giá chất lượng đại biểu HĐND, lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND bầu; triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND và các hoạt động khảo sát, giám sát, thực hiện các kiến nghị, kết luận qua giám sát...

Thường trực HĐND – UBND – UBMTTQVN xã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam. Phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nghiêm các quy định về GPMB các dự án chính trang, xây dựng trên địa bàn xã. Phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; chú trọng phối hợp xử lý dứt điểm các vụ việc bức xúc kéo dài, không để nhân dân mất lòng tin với chính quyền.

II. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND CÁC CẤP

1. Cơ cấu tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các cấp; Tổ đại biểu HĐND các cấp

Thời gian qua, việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Đa số đại biểu HĐND đều thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, luôn giữ mối liên hệ với cử tri, nắm bắt ý kiến, kiến nghị của cử tri; các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của HĐND cấp xã bảo đảm theo Luật định: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân đều là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. Hội đồng nhân dân xã thành lập Ban pháp chế, Ban kinh tế - xã hội. Ban của Hội đồng nhân dân xã gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã do Hội đồng nhân dân xã quyết định. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân xã hoạt động kiêm nhiệm

HĐND xã được bầu 26 đại biểu, nhưng trong nhiệm kỳ có 01 đại biểu đã từ trần. hiện tại còn 25 đại biểu HĐND xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các cấp và Tổ đại biểu HĐND cấp các cấp

Chất lượng hoạt động của HĐND cấp xã ngày càng nâng lên. Việc ban hành nghị quyết luôn sát với tình hình của địa phương; triển khai thực hiện tốt các cuộc giám sát theo luật định và những vấn đề cử tri quan tâm. Nội dung các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, thực hiện tốt công tác chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp. Các kiến nghị của cử tri được xem xét, giải quyết kịp thời, từng bước khắc phục được những mặt hạn chế trong hoạt động quản lý nhà nước của địa phương.

Hoạt động của HĐND cấp xã bảo đảm nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương như: Quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi

phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; thực hiện bảo đảm đúng quy định về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp, Ban của Hội đồng nhân dân cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân xã và chấp nhận việc đại biểu Hội đồng nhân dân xã xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu. Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Chất lượng đại biểu HĐND cấp xã chưa đồng đều, chưa nắm sát và phản ánh đầy đủ tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với cơ quan có thẩm quyền, từ đó việc giải quyết những kiến nghị của cử tri có lúc còn chậm so với yêu cầu; chất lượng giám sát của HĐND cấp xã còn hạn chế.

III. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

1. Cơ cấu tổ chức của UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện

Về cơ cấu, tổ chức hoạt động của UBND cấp xã được triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Thành viên Ủy ban nhân dân xã 05 đồng chí: 01 đồng chí Chủ tịch, 02 đồng chí Phó Chủ tịch, đồng chí Trưởng công an và đồng chí Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn bảo đảm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã

quyết định các nội dung theo quy định của pháp luật; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã; quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND xã và các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã

Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản lý, điều hành. Phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành, sâu sát cơ sở đã góp phần tích cực vào việc thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch hàng năm của địa phương đề ra; tập thể UBND luôn có sự đoàn kết nhất trí cao trong quản lý, điều hành các hoạt động quản lý Nhà nước, từ đó có nâng cao được ý thức, trách nhiệm của mỗi thành viên UBND.

Ủy ban nhân dân cấp xã đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật quy định như: thực hiện ngân sách địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan cấp huyện phân cấp, ủy quyền; lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn xã; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách Nhà nước được giao; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; áp dụng các biện pháp để giải quyết công việc đột xuất, khẩn cấp trên địa bàn xã.

IV. CÁC QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC

1. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC

Không có

2. Tổ chức chính quyền địa phương trong trường hợp thay đổi địa giới đơn vị hành chính và các trường hợp đặc biệt khác

Không có

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

- Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ: Cơ cấu tổ chức của UBND các huyện loại II và loại III có không quá 2 Phó Chủ tịch; UBND xã loại II và loại III có 1 Phó Chủ tịch giảm so với khi thực hiện Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003, Nghị định số 107/2003/NĐ-CP của Chính phủ. Việc giảm số lượng Phó Chủ tịch UBND, các địa phương rất khó khăn trong phân công chỉ đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT

Đề nghị Phòng Nội vụ, Sở nội vụ trình cấp có thẩm quyền xem xét tăng số lượng Văn phòng thống kê đối với những xã loại II,III có dự án trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự, dân cư đông.....

Trên đây là báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) của Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng nội vụ;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sinh